

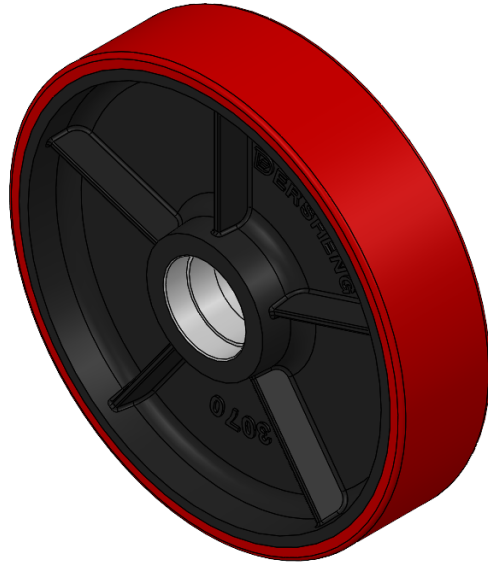
## Series PU



Đường kính bánh xe  $\times$  chiều rộng bánh xe 305 x 70mm

EAN

YJ-12033312306301



Mô tả sản phẩm chỉ mang tính chất tham khảo. Sản phẩm thực tế sẽ được ưu tiên.

Hình ảnh có thể khác với sản phẩm gốc

## Quy cách chi tiết sản phẩm

☒ đơn vị mét ☐ đế quốc

|                       |       |
|-----------------------|-------|
| Đường kính bánh xe(D) | 305mm |
|-----------------------|-------|

Chiều rộng bánh xe(T2) 70mm

vòng bi bánh xe

Đường kính lỗ ổ bi (d)

Đường kính lỗ ổ bi (S) 62mm

|                      |      |
|----------------------|------|
| Chiều sâu lỗ ổ bi(t) | 17mm |
|----------------------|------|

Chiều rộng lỗ trục(T1) 70mm

Độ cứng  $92 \pm 5^\circ$  Shore A

|                  |         |
|------------------|---------|
| Tải trọng (động) | 1800kgs |
|------------------|---------|

|                  |         |
|------------------|---------|
| Tải trọng (tĩnh) | 2700kgs |
|------------------|---------|

Nhiệt độ -20°C to +70°C

Dẫn điện N/A

|                 |     |
|-----------------|-----|
| Chống tĩnh điện | N/A |
|-----------------|-----|

|                         |          |
|-------------------------|----------|
| Trọng lượng bánh xe đẩy | 11.27kgs |
|-------------------------|----------|

Tiêu chuẩn kiểm nghiệm ISO22883

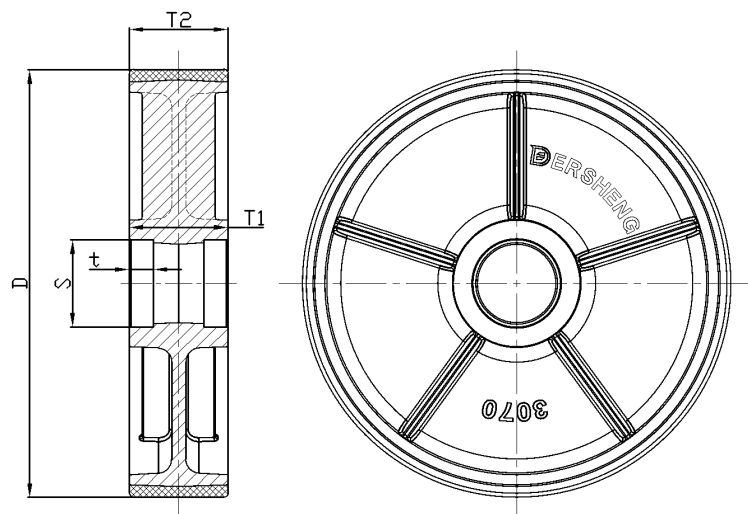
## Tổng quan ưu điểm

Độ di chuyển mượt mà ●●●○○

Chế độ im lặng ●●●●○

Bảo vệ mặt sàn ●●●●○

Bản vẽ 2D phác thảo kích thước bánh xe đơn



\* Nếu có bất kỳ sai lệch nào giữa thông số hệ mét và thông số hệ inch, vui lòng tham khảo thông số hệ mét